

Ngày 31/03/2025	56,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.7%	4.6%	13.3%

2024		
ROE	24.6%	+/- YoY ▲ 1.9%

Q1/25			
DT thuần	131	QoQ ▼ 144 ▼ 52.5%	YoY ▲ 39.0 ▲ 42.1%
tỷ VNĐ			

2024		
DT thuần	752	YoY ▲ 55.0 ▲ 8.0%
tỷ VNĐ		

Q1/25			
LN gộp	75.5	QoQ ▼ 102 ▼ 57.3%	YoY ▲ 34.5 ▲ 84.2%
tỷ VNĐ			

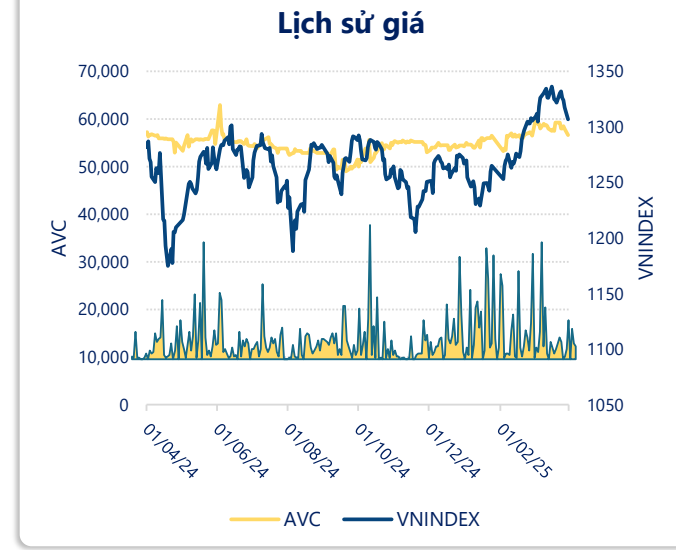
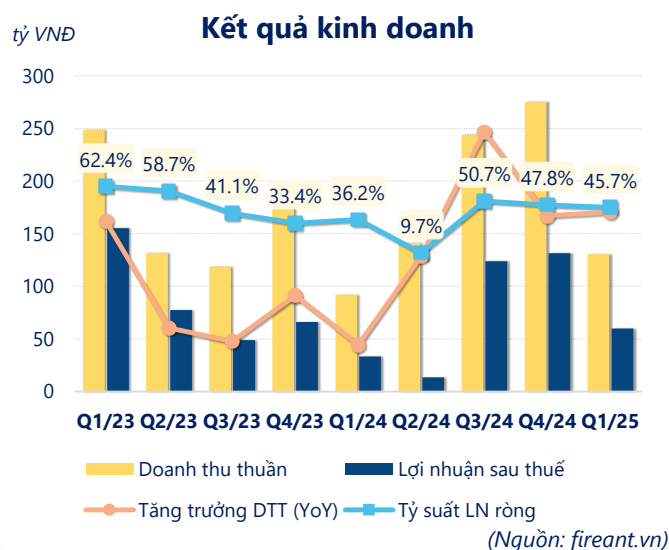
2024		
LN gộp	403	YoY ▲ 3.00 ▲ 0.7%
tỷ VNĐ		

Q1/25			
LN thuần	73.7	QoQ ▼ 88.3 ▼ 54.5%	YoY ▲ 33.7 ▲ 84.3%
tỷ VNĐ			

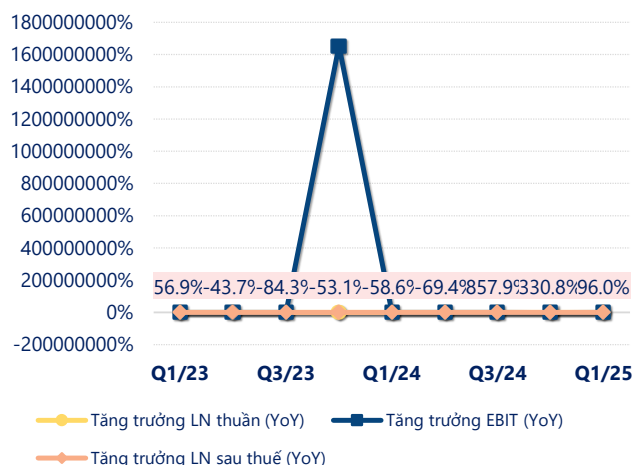
2024		
LN thuần	367	YoY ▼ 18.0 ▼ 4.7%
tỷ VNĐ		

Q1/25			
LN sau thuế	59.8	QoQ ▼ 71.2 ▼ 54.4%	YoY ▲ 26.5 ▲ 79.5%
tỷ VNĐ			

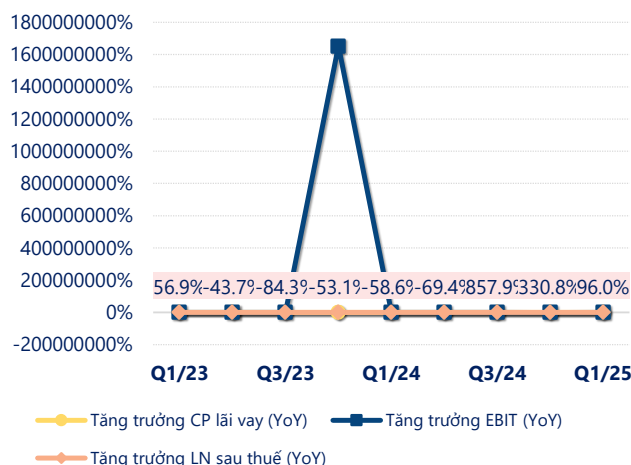
2024		
LN sau thuế	297	YoY ▼ 49.0 ▼ 14.2%
tỷ VNĐ		



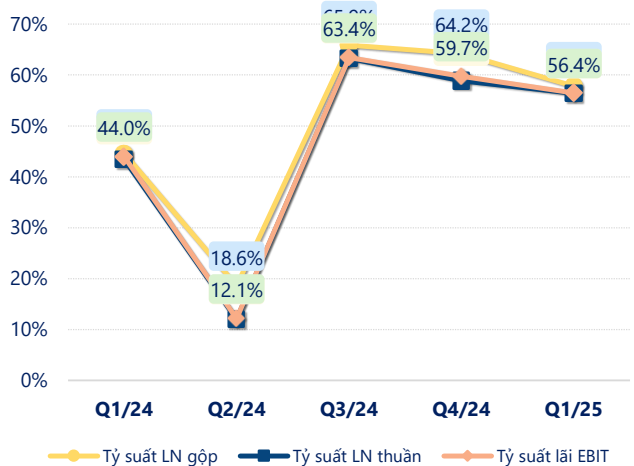
Tăng trưởng lợi nhuận



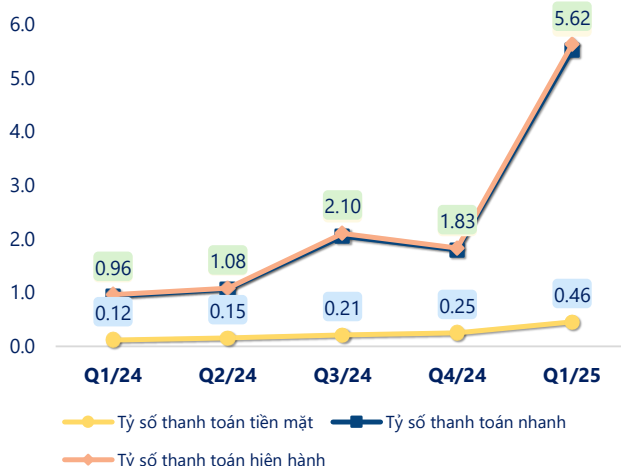
Tăng trưởng chi phí



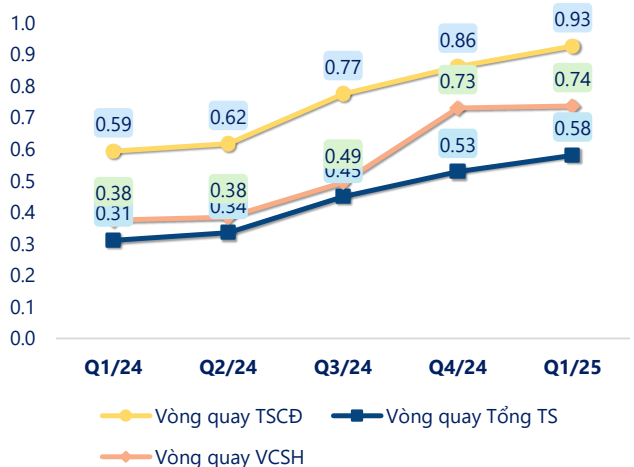
Tỷ suất lợi nhuận



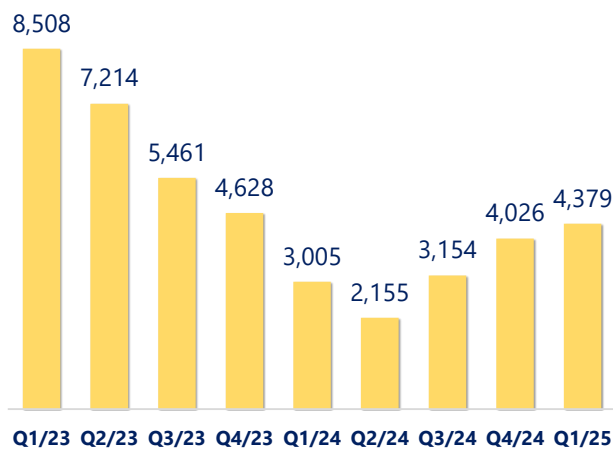
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	131	92.0	42.1%	752	697	8.0%
Giá vốn hàng bán	55.2	51.0	8.2%	350	297	17.7%
Lợi nhuận gộp	75.5	41.0	84.2%	403	400	0.7%
Doanh thu HĐTC	4.06	5.00	-18.8%	7.84	36.1	-78.3%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	5.86	6.04	-2.9%	43.4	50.3	-13.8%
LN thuần từ HĐKD	73.7	40.0	84.3%	367	385	-4.7%
Lợi nhuận khác	0.04	0.48	-91.5%	3.47	0.65	437%
LN trước thuế	73.8	40.5	82.1%	370	386	-4.0%
Lợi nhuận sau thuế	59.8	33.3	79.5%	297	346	-14.2%
LNST của CĐ cty mẹ	59.8	33.3	79.5%	297	346	-14.2%

(Nguồn: fireant.vn)

